

BÁO CÁO

Tình hình triển khai Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về các giải pháp thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ

Theo đề nghị của Bộ Công Thương tại Công văn số 3256/BCT-CN ngày 07/6/2021 và chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 2649/UBND-CNXD ngày 10/6/2021 về việc báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 06/8/2020 của Chính phủ về các giải pháp thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ, Sở Công Thương báo cáo tình hình triển khai thực hiện cụ thể như sau:

1. Công tác triển khai Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 06/8/2020 của Chính phủ.

- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Công Thương đã quán triệt, triển khai Nghị quyết số 115/NC-CP ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về các giải pháp thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, doanh nghiệp và toàn thể nhân dân.

- UBND tỉnh Quảng Ngãi đã chỉ đạo Sở Công Thương xây dựng Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Hiện nay, Sở Công Thương Quảng Ngãi đã hoàn tất tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện đề án trình UBND tỉnh xem xét, ban hành để làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo, đẩy mạnh phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Quảng Ngãi.

2. Kết quả thực hiện

2.1. Về công tác cải cách thủ tục hành chính

- Chủ tịch UBND tỉnh ban hành kịp thời, đầy đủ các kế hoạch về thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC năm 2021, trong đó tập trung đến việc đẩy mạnh cải cách TTHC như: Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, Kế hoạch truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính và Kế hoạch kiểm tra hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh⁽¹⁾

⁽¹⁾ Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 28/01/2021, Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 03/02/2021, Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 29/01/2021 và Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 09/02/2021.

- Trong 6 tháng đầu năm 2021 Chủ tịch UBND tỉnh đã quyết định công bố mới 66 TTHC, bãi bỏ, thay thế 78 TTHC. TTHC sau khi được công bố, về cơ bản được các cơ quan, địa phương thực hiện đăng tải trên trang thông tin điện tử đơn vị, niêm yết công khai TTHC tại nơi tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết và được kết nối lên phần mềm Hệ thống thông tin Một cửa điện tử của tỉnh.

2.2. Về xây dựng chính sách, chương trình trình phát triển CNHT

- Thực hiện Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt đề cương, nhiệm vụ và dự toán thực hiện Đề án “Phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030” (gọi tắt là Đề án), Sở Công Thương tỉnh Quảng Ngãi đã phối hợp với Trung tâm Tư vấn - Nghiên cứu Phát triển miền Trung (Đơn vị tư vấn) xây dựng dự thảo Đề án.

+ Sau thời gian nghiên cứu lập dự thảo Đề án, với mục tiêu ban đầu kết hợp với việc tổ chức Hội thảo “Phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Quảng Ngãi trong mối liên vùng” nhằm đề xuất định hướng tham mưu UBND tỉnh trình Bộ Công Thương thành lập *Trung phát triển công nghiệp hỗ trợ khu vực miền Trung - Tây Nguyên tại Quảng Ngãi*.

+ Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Văn phòng Chính phủ đã có Thông báo số 70/TB-VPCP ngày 21/02/2019 về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị các giải pháp thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ Việt Nam thì việc thành lập các Trung tâm kỹ thuật hỗ trợ phát triển công nghiệp thuộc Bộ (trước đây gọi là Trung tâm phát triển công nghiệp hỗ trợ), về số lượng chỉ thành lập 03 Trung tâm cho 03 vùng kinh tế trọng điểm.

+ Nghị quyết số 115/NQ-CP Nghị quyết số 115/NC-CP ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về các giải pháp thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ; trong đó việc thành lập các Trung tâm kỹ thuật hỗ trợ phát triển công nghiệp vùng được thành lập ở 03 thành phố gồm Tp HCM, Hà Nội, Đà Nẵng, các Trung tâm kỹ thuật hỗ trợ Công nghiệp địa phương được khuyến khích bổ sung chức năng, nhiệm vụ từ các đơn vị hiện có. Do vậy, Sở Công Thương tiếp tục điều chỉnh, hoàn thiện Đề án để trình UBND tỉnh.

+ Ngày 24/5/2021, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã tổ chức cuộc họp thống nhất thông qua Đề án để làm cơ sở triển khai các chính sách về phát triển công nghiệp của địa phương.

- UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 16/11/2020 triển khai thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 03/9/2020 của Chính phủ và Chương trình hành động số 37-CTr/TU ngày 26/3/2019 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Các sở, ngành, địa phương được giao nhiệm vụ xây dựng xây dựng nhiều chính sách để khuyến khích hỗ trợ phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh trong đó có đẩy mạnh phát triển CNHT.

2.3 Về tài chính và tín dụng

- Được sự hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi đã chỉ đạo các chi nhánh, tổ chức tín dụng trên địa bàn nâng cao chất lượng tín dụng, tập trung nguồn lực tín dụng vào sản xuất kinh doanh, nhất là các lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế tiếp cận nhanh chóng kịp thời và bảo đảm nguồn vốn phục vụ công nghiệp hỗ trợ.

- Các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ có thể tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi như: ngày 03/9/2020, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Quyết định số 1730/QĐ-NHNN về mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng tiền VNĐ của tổ chức tín dụng đối với khách hàng vay để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ một số lĩnh vực, ngành kinh tế theo quy định tại Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 03/12/2016; trong đó ngành CNHT được hỗ trợ giảm lãi suất từ 5%/năm xuống còn 4,5%/năm. Điều này thể hiện sự nỗ lực, chia sẻ của các tổ chức tín dụng đối với các doanh nghiệp CNHT.

2.4 Quy hoạch, đầu tư một số khu, cụm công nghiệp do địa phương quản lý về CNHT

- Hiện nay, BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi đang triển khai Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất đến năm 2035, tầm nhìn đến 2050 (*Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Nhiệm vụ Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng KKT Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 1701/QĐ-TTg ngày 30/10/2020*);

- Sau khi Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất đến năm 2035, tầm nhìn đến 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi sẽ làm việc với các cơ quan chức năng liên quan và đề nghị UBND tỉnh cho tiến hành lập điều chỉnh, lập mới các Quy hoạch phân khu xây dựng trong đó có quy hoạch KCN chuyên sâu phục vụ thu hút đầu tư phát triển CNHT trên địa bàn.

2.5 Về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho ngành công nghiệp hỗ trợ

- Để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về chất lượng nguồn nhân lực của thị trường lao động, tỉnh đã triển khai thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp, qua đó công tác tuyển sinh các ngành nghề cơ khí, chế tạo, dệt may-da giày, bảo trì hệ thống thiết bị cơ khí... đã có bước chuyển biến tích cực. Trong năm 2020, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh đã tuyển sinh các ngành, nghề thuộc ngành công nghiệp hỗ trợ được 2.286 HSSV, trong đó: trình độ cao đẳng 409 HSSV, trình độ trung cấp: 1.877 HSSV.

- Để tổ chức và thực hiện hiệu quả đào tạo nghề, khởi nghiệp và giải quyết việc làm, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản triển khai như sau:

+ Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 15/4/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt kế hoạch đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng và đào tạo nghề thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2021.

+ Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 09/6/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động trong năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Qua đó xây dựng và phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường lao động, góp phần huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng hiện đại, bảo đảm kết nối thị trường lao động của tỉnh Quảng Ngãi với thị trường lao động các tỉnh, thành phố trong nước và thị trường lao động ngoài nước. Chú trọng các nhóm lao động đặc thù (người khuyết tật, dân tộc thiểu số, lao động khu vực nông thôn, HSSV mới tốt nghiệp).

3. Đánh giá chung

3.1. Thuận lợi

- Chính phủ, Bộ Công Thương đã ban hành hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phát triển công nghiệp hỗ trợ bảo đảm đồng bộ, thống nhất, thuận lợi cho công tác quản lý và tổ chức thực hiện; các chính sách hỗ trợ, ưu đãi nhằm phát triển công nghiệp hỗ trợ được sự quan tâm triển khai thực hiện của các cấp chính quyền từ tỉnh đến cơ sở.

- Trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi hiện có nhiều Dự án Công nghiệp nặng quy mô lớn như: Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát, Nhà máy lọc dầu Dung Quất, Nhà máy Công nghiệp nặng Doosan, Nhà máy bia Sài Gòn Quảng Ngãi, Nhà máy Bia Dung Quất, các nhà máy may, da giày trong KCN VSIP Quảng Ngãi, Nhà máy điện tuabin khí hỗn hợp, Nâng cấp mở rộng nhà máy lọc dầu Dung Quất, Trung tâm lọc hóa dầu và năng lượng quốc gia tại KKT Dung Quất ... đây là những dự án có khả năng dẫn dắt, thu hút các dự án CNHT vào đầu tư trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn sắp tới.

- Tỉnh Quảng Ngãi bước đầu đã hình thành được một số ngành CNHT trong các lĩnh vực: Cơ khí, chế tạo (sản xuất kim loại, sản xuất các sản phẩm từ kim loại, thiết bị ...), Dệt may - Da giày (sản xuất sợi, phụ kiện ngành may, thuộc da, đế giày...), Điện tử - tin học (sản xuất linh kiện điện tử, sản xuất các thiết bị dẫn điện...), Chế biến gỗ, giấy (sản xuất bao bì bằng gỗ, bao bì từ giấy, nguyên liệu và phụ liệu phục vụ sản xuất đồ gỗ xuất khẩu...).

- Các ngành CNHT tỉnh Quảng Ngãi đã cung cấp nhiều loại nguyên vật liệu, linh kiện, phụ tùng, nhựa, hóa chất, bao bì... góp phần nâng cao tỷ lệ nội địa hóa của một số sản phẩm, như máy móc thiết bị điện, cơ khí, điện tử, sản phẩm may mặc, giày dép...

- Sự phát triển của CNHT đã bước đầu hình thành sự liên kết sản xuất giữa các doanh nghiệp trong nước và các doanh nghiệp FDI, tạo điều kiện cho các

doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh từng bước tiếp cận công nghệ tiên tiến và tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu.

- Kết cấu hạ tầng KKT, KCN được đầu tư, từng bước hoàn thiện theo quy hoạch. Đặc biệt, KKT Dung Quất, KCN Tịnh Phong, KCN Quảng Phú, Khu công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi đã có những đóng góp quan trọng, tạo động lực mới cho sự phát triển CNHT của tỉnh.

3.2. Tồn tại, hạn chế

- Mặc dù có sự phát triển trong những năm gần đây, nhưng các ngành CNHT tỉnh Quảng Ngãi mới chỉ trong giai đoạn đầu của quá trình phát triển. Sản xuất thành phẩm dựa trên việc sử dụng các nguyên liệu, phụ liệu, linh kiện nhập khẩu vẫn chiếm tỷ lệ lớn; một số ngành công nghiệp vẫn đang sử dụng 100% nguyên vật liệu, linh kiện nhập khẩu do CNHT chưa đáp ứng được nhu cầu.

- Số lượng doanh nghiệp CNHT trên địa bàn tỉnh còn ít, quy mô doanh nghiệp nhỏ, năng lực sản xuất, vốn, công nghệ còn rất hạn chế, chỉ có thể tham gia vào một số lĩnh vực CNHT không đòi hỏi cao về kỹ thuật công nghệ và kỹ năng sản xuất.

- Phần lớn các doanh nghiệp CNHT trên địa bàn tỉnh chưa tham gia được vào chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp FDI đang hoạt động tại Việt Nam. Các nguyên, vật liệu, linh kiện, phụ tùng chủ yếu vẫn do các doanh nghiệp FDI cung cấp. Liên kết sản xuất giữa các doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp FDI còn hạn chế.

- Tỷ lệ nội địa hóa mặc dù có tăng theo thời gian, nhưng vẫn chiếm tỷ trọng thấp trong cơ cấu giá trị của sản phẩm. Việc nội địa hóa sản phẩm CNHT hiện nay chủ yếu tập trung ở các sản phẩm phụ, những linh, phụ kiện thông dụng, giá trị thấp, dùng chung cho một số ngành công nghiệp; sản phẩm CNHT có hàm lượng công nghệ cao còn thấp.

4. Định hướng phát triển công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi

4.1 Định hướng phát triển

- Trong quá trình thực hiện đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2035, tầm nhìn đến 2050 sẽ nghiên cứu cập nhật, ưu tiên quỹ đất để phát triển các lĩnh vực, nhóm ngành công nghiệp hỗ trợ.

- Phối hợp chặt chẽ với các Công ty, tập đoàn lớn đang hoạt động sản xuất, kinh doanh có hiệu quả trên địa bàn tỉnh như Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn, Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất, Công ty TNHH VSIP, Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi ... để định hướng phát triển những ngành, nghề CNHT phù hợp.

- Tập trung phát triển công nghiệp hỗ trợ vào một số nhóm ngành như Cơ khí, chế tạo; ngành hóa dầu; ngành thực phẩm, đồ uống; ngành dệt may, da giày; chế biến gỗ.

- Ưu tiên hỗ trợ những ngành CNHT có giá trị gia tăng công nghiệp cao, đặc biệt là những ngành nghề sử dụng đất hiệu quả.

- Kêu gọi hình thành chuỗi để phát triển công nghiệp hỗ trợ, đặc biệt là trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất, hình thành các trung tâm logistics dựa trên sự huy động mọi nguồn lực xã hội, phát triển theo hướng đồng bộ chuyên nghiệp, tận dụng lợi thế sẵn có về vị trí địa lý, hành lang giao thông để tạo sự phát triển bền vững gắn với đảm bảo an ninh, quốc phòng

4.2 Đề xuất, kiến nghị

- Xây dựng các chính sách để hình thành, phát triển cộng đồng các doanh nghiệp tương tác trong cùng một ngành, một lĩnh vực sản phẩm CNHT nào đó. Định hướng mô hình Cụm liên kết ngành, hệ sinh thái cộng sinh trong phát triển các ngành công nghiệp áp dụng tại các vùng, địa phương và quy hoạch, phát triển một số khu công nghiệp, cụm công nghiệp phụ trợ tập trung, chỉ để chuyên sản xuất kinh doanh theo mô hình Cụm liên kết ngành được xác định. Tận dụng những lợi thế sẵn có về công nghiệp, địa lý, hành lang giao thông, cảng biển để tạo sự phát triển bền vững.

- Sớm xây dựng, ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, biên chế làm việc; cơ chế liên kết, hợp tác, trao đổi chuyên gia, thiết bị công nghệ trong thành lập Trung tâm kỹ thuật Hỗ trợ phát triển công nghiệp địa phương.

- Tập trung nguồn lực đầu tư, xây dựng các trung tâm dữ liệu lớn về công nghiệp; trong đó chú trọng xây dựng cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp, sản phẩm CNHT. Xây dựng hệ thống liên thông cơ sở dữ liệu từ trung ương đến địa phương. Tạo điều kiện để doanh nghiệp tiếp cận thông tin liên kết cần thiết được nhanh chóng, thuận lợi trong phân tích, đánh giá, định hướng lựa chọn ngành nghề, lĩnh vực đầu tư.

- Sớm xây dựng Luật Công Nghiệp hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ về chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

Sở Công Thương Kính báo cáo Bộ Công Thương xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- UBND tỉnh (b/c);
- GD, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, QLCN.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hà Đức Thắng

